

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh về đột phá ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2019, 2020; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh và thực hiện chỉ tiêu của Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2020,

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trên địa bàn tỉnh năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nắm bắt tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 08/4/2019 và Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh.

- Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát đánh giá thực trạng CNTT làm tiền đề cho việc xây dựng các giải pháp ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh đảm bảo phù hợp với các chỉ tiêu của Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 (Nghị quyết số 17/NQ-CP).

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra, giám sát phải khách quan, toàn diện, hiệu quả; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa Đoàn kiểm tra và đơn vị được kiểm tra.

- Qua kiểm tra phải làm rõ hiện trạng, khó khăn, vướng mắc của đơn vị được kiểm tra.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh (Ban Chỉ đạo) chủ động sắp xếp công việc, thời gian tham gia Đoàn Kiểm tra.

II. KẾ HOẠCH KIỂM TRA

1. Thành phần

- Trưởng Đoàn: Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuyết Minh - Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo.

- Phó Trưởng đoàn: Phó Giám đốc phụ trách Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Minh Quang - Thành viên thường trực, kiêm Thư ký Ban Chỉ đạo.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 07/2/2020 và Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh.

(Trong trường hợp Trưởng đoàn bận công tác thì ủy quyền cho Phó Trưởng đoàn cùng các thành viên Ban Chỉ đạo tiến hành đi kiểm tra theo nội dung Kế hoạch).

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Kết quả triển khai Chính quyền điện tử

a) Nội dung kiểm tra

+ Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước về CNTT tại các cơ quan, đơn vị: Quy chế, quy định về CNTT, Trang thông tin điện tử; việc xây dựng kế hoạch phát triển và ứng dụng CNTT; công tác triển khai văn bản chỉ đạo về ứng dụng CNTT,...

+ Các dự án đầu tư và thuê dịch vụ CNTT tại các cơ quan, đơn vị.

+ Đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác ứng dụng CNTT của đơn vị: Xây dựng mới, mua sắm, bảo trì, duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử, đào tạo, bồi dưỡng...

- Cơ sở hạ tầng CNTT:

+ Hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT: Mạng Lan, tình hình sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng và hạ tầng mạng khác.

+ Trang bị máy tính làm việc kết nối Internet.

+ Số lượng máy chủ, máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy in, scan/số lượng cán bộ, công chức.

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã.

+ Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến.

+ Các thiết bị ứng dụng CNTT phục vụ công việc khác.

- Tình hình ứng dụng CNTT:

Về sử dụng các ứng dụng dùng chung: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến và sử dụng hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc (nội bộ, liên thông), sử dụng hộp thư điện tử công vụ của tỉnh, triển khai hệ thống một cửa điện tử liên thông, cung cấp và xử lý dịch vụ công trực tuyến, mạng truyền số liệu chuyên dùng, thuê dịch vụ CNTT, phần mềm hợp không giấy,...

+ Sử dụng chữ ký số (đã cấp và sử dụng).

+ Tình hình hoạt động Trang thông tin điện tử.



+ Tình hình sử dụng và ứng dụng các phần mềm trong công tác chuyên môn và công tác quản lý.

- Về nguồn nhân lực CNTT: Đánh giá hiện trạng về việc bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ ứng dụng CNTT, cụ thể như:

+ Số lượng cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về CNTT của đơn vị: Trình độ về CNTT.

+ Nhu cầu công tác, đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác CNTT.

+ Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thành thạo máy tính, Internet và thư điện tử trong công việc.

- Khảo sát tình hình an toàn, an ninh thông tin.

+ Khảo sát hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN).

+ Hiện trạng thiết bị mạng: Firewall, router, switch.

+ Tình hình cài đặt phần mềm virus, các giải pháp an toàn thông tin.

- Về triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

+ Hạ tầng: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã, đường truyền kết nối mạng.

+ Phần mềm: Đáp ứng theo tiêu chí của Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Công tác tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ Các chỉ tiêu cung cấp dịch vụ công theo Nghị quyết số 17/NQ-CP.

- Kiểm tra các tiêu chí liên quan đến công tác triển khai chính quyền điện tử theo khung kiến trúc chính quyền điện tử Bình Phước V1.0 và Nghị quyết số 17/NQ-CP.

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện xây dựng đô thị thông minh, công tác triển khai, phối hợp giữa các đơn vị: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công Thương, UBND thành phố Đồng Xoài.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể.

b) Thời gian, địa điểm kiểm tra

STT	Địa điểm	Thời gian
1	Công an tỉnh	Trong tháng 7/2020
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trong tháng 7/2020
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong tháng 7/2020

4	Sở Công Thương	Trong tháng 7/2020
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trong tháng 7/2020
6	UBND thành phố Đồng Xoài	Trong tháng 8/2020
7	UBND huyện Hớn Quản	Trong tháng 8/2020
8	UBND thị xã Bình Long	Trong tháng 8/2020
9	UBND thị xã Phước Long	Trong tháng 8/2020
10	UBND huyện Bù Gia Mập	Trong tháng 8/2020

2.2. Kiểm tra việc thực hiện các dự án ứng dụng CNTT

a) Nội dung kiểm tra

- Tiến độ thực hiện các dự án CNTT theo Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 08/4/2019 và Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh.

- Việc tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế cơ sở theo Quyết định phê duyệt của dự án.

- Hiệu quả của các dự án khi đưa vào vận hành khai thác.

- Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

b) Thời gian, địa điểm kiểm tra

STT	Địa điểm	Thời gian
1	Sở Thông tin và Truyền thông	Trong tháng 8/2020
2	Sở Công Thương	Trong tháng 8/2020
3	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Trong tháng 8/2020
4	Sở Xây dựng	Trong tháng 8/2020
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trong tháng 8/2020
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trong tháng 8/2020
7	UBND thành phố Đồng Xoài	Trong tháng 9/2020
8	UBND huyện Bù Đăng	Trong tháng 9/2020
9	UBND huyện Phú Riềng	Trong tháng 9/2020
10	UBND huyện Đồng Phú	Trong tháng 9/2020

(Thời gian làm việc cụ thể do Phó Trưởng đoàn thông báo bằng văn bản đến các đơn vị có liên quan, sau khi có ý kiến thống nhất của Trưởng Đoàn).

III. KINH PHÍ

Kinh phí được trích từ nguồn kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo năm 2020.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Thông báo nội dung Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình ứng dụng và phát triển CNTT tới các đơn vị được kiểm tra.
- Xây dựng chương trình, chuẩn bị tài liệu, phương tiện và các điều kiện khác có liên quan để triển khai công tác kiểm tra theo Kế hoạch.
- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kinh phí, trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi kết thúc hoạt động kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra cho Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh.

2. Yêu cầu các đơn vị được kiểm tra

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản về các nội dung kiểm tra theo yêu cầu tại mục 2, phần II Kế hoạch; đồng thời, gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước thời điểm kiểm tra ít nhất 05 ngày làm việc.
- Bố trí địa điểm, thời gian, thành phần tham dự của cơ quan để làm việc với Đoàn Kiểm tra.
- Khi có sự thay đổi về thời gian làm việc thông báo cán bộ đầu mối tiếp nhận thông tin của đoàn kiểm tra (Thông tin liên hệ: Ông Nguyễn Thanh Phong - Trưởng phòng Bưu chính - Viễn thông - CNTT, Sở Thông tin và Truyền thông, điện thoại: 0914336466, email: nguyenthanhphong.stttt@binhphuoc.gov.vn).

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh năm 2020. Đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo XDCQĐT tỉnh;
- Các đơn vị được kiểm tra;
- LĐVP, các phòng: KGVX, KSTTHC;
- Lưu: VT, TD11.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Tuyết Minh